TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **65**/2024/HS-ST
Ngày: 12-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Thái Bình Hoà;

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Kiều Diễm – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Điền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 204; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ngô Tiến M**, sinh năm 2002, tại tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số X, khu phố B, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; tạm trú: Khu phố N, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Sinh viên; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Tiến S và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/8/2023 cho đến nay; có mặt;

Bị hại:

- Ông Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1999; địa chỉ: Số X, tổ 8, khu phố 8, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn xin xét xử vắng mặt;

- Ông Nguyễn Quốc T, sinh năm 1998; địa chỉ: Khu vực 9, phường C, quận O, thành phố C, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Ngô Tiến S, sinh năm 1975 và bà Lê Thị H, sinh năm 1978; cùng địa chỉ: Số X, khu phố B, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

- Ông Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1961; địa chỉ: Khu phố N, phường Đ, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Tiến M là sinh viên của Trường Đại học T, do không có tiền tiêu xài nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng hình thức truy cập vào mạng xã hội C để tìm kiếm thông tin của những người đăng bán điện thoại di động rồi liên lạc với những người này để trao đổi việc mua bán, rồi dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt điện thoại. Trong khoảng thời gian từ ngày 24/8/2023 đến ngày 30/8/2023, M đã thực hiện 02 vụ chiếm đoạt điện thoại di động trên địa bàn phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 19/8/2023, anh Nguyễn Quốc T đăng bán 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu vàng với giá tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) lên mạng xã hội C. Đến khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, Ngô Tiến M nhắn tin để liên hệ và hẹn gặp anh T ở quán cà phê V, địa chỉ tại đường D, Khu dân cư P, khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương để trao đổi việc mua bán. Khi anh T đến quán cà phê V gặp M thì M giả vờ đồng ý mua điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu vàng với giá tiền là 22.000.000 đồng (hai mươi hai triệu đồng) và thỏa thuận việc thanh toán tiền thông qua hình thức chuyển khoản thì anh T đồng ý và cung cấp thông tin số tài khoản của anh T cho M. Sau khi thỏa thuận xong, M xóa hết tất cả dữ liệu trên điện thoại di động của anh T và M sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung J7 của M truy cập vào ứng dụng M, tại mục chuyển tiền, M nhập số tài khoản của anh T vào mục người nhận, rồi thực hiện thao tác chuyển tiền thì ứng dụng M thông báo giao dịch được thực hiện thành công, M chụp lại hình ảnh màn hình đưa cho anh T xem (nhưng thực chất đây chỉ là ứng dụng ảo, không có chức năng chuyển tiền thật) làm cho anh T tin tưởng M đã chuyển tiền vào tài khoản của anh T; do anh T đã giao điện thoại di động cho M nên không thể kiểm tra ngay được thông tin tài khoản. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu vàng nêu trên, M đã đem đến cửa hàng điện thoại di động (hiện chưa xác định rõ tên hiệu và địa chỉ cụ thể) tại thành phố T, tỉnh Bình Dương và bán được số tiền 17.000.000 đồng (mười bảy triệu đồng) sau đó tiêu xài cá nhân hết. Đối với anh T, sau khi đưa điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu vàng cho M thì anh T đến trụ ATM để rút tiền thì biết tài khoản anh T không nhận được tiền từ M nên anh T đến Công an phường P trình báo sự việc.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 214/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, 128 GB, màu vàng, trị giá 25.300.000đ (hai mươi lăm triệu, ba trăm

nghìn đồng). Đối với điện thoại di động nêu trên, do Ngô Tiến M không nhớ nơi bán nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không thu hồi được. Quá trình điều tra, ông Ngô Tiến S (là cha ruột của Ngô Tiến M) đã thay mặt M bồi thường cho anh Nguyễn Quốc T số tiền 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng). Hiện tại, anh T không có yêu cầu gì khác và có đơn xin bãi nại cho Ngô Tiến M.

- Vụ thứ 2: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 30/8/2023, Ngô Tiến M truy cập vào trang mạng xã hội C thì thấy bài đăng của anh Nguyễn Hoàng T, đăng bán 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu trắng với giá tiền là 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng) nên M nhắn tin để liên hệ và hẹn gặp anh T tại quán cà phê Y, địa chỉ ở đường N, khu phố 9, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để trao đổi việc mua bán. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày 30/8/2023, M đến quán cà phê Y gặp anh T thì anh T đưa cho M xem điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu trắng của anh T. Sau khi kiểm tra, M giả vờ đồng ý mua với giá tiền là 22.500.000 đồng (hai mươi hai triệu, năm trăm nghìn đồng) và thỏa thuận việc thanh toán tiền thông qua hình thức chuyển khoản thì anh T đồng ý và cung cấp thông tin số tài khoản của anh T cho M. Cũng với thủ đoạn như đã thực hiện với anh Nguyễn Quốc T, M đã chiếm đoạt được điện thoại trên của anh T. Đến khoảng 12 giờ 40 phút cùng ngày 30/8/2023, M đem theo điện thoại di động của anh T và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-xám, biển số 61S1-1380 chạy ra khỏi quán cà phê Y thì bị lực lượng tuần tra Công an phường P phát hiện M có đặc điểm giống với đối tượng đã chiếm đoạt điện thoại di động của anh Nguyễn Quốc T, nên yêu cầu M dừng xe để kiểm tra thì M khai nhận toàn bộ hành vi chiếm đoạt điện thoại di động của anh T và anh T như đã nêu trên. Đối với anh T, khi nhìn thấy M bị lực lượng Công an phường P mời về làm việc thì lúc này anh T mới biết đã bị M dùng thủ đoạn gian dối để chiếm đoạt điện thoại di động của anh T nên đến Công an phường P để trình báo sự việc. Sau đó, Công an phường P lập biên bản tiếp nhận người phạm tội đầu thú đối với Ngô Tiến M về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và tạm giữ số vật chứng, gồm: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu trắng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, số kiểu máy SM-J730G; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-xám, biển số 61S – 1380. Sau đó, Công an phường P lập hồ sơ vụ việc và chuyển giao Ngô Tiến M cùng số vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý và giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 214/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu trắng, trị giá 25.500.000 đồng (hai mươi lăm triệu, năm trăm nghìn đồng). Điện thoại di động trên là tài sản cá nhân của anh Nguyễn Hoàng T nên ngày 08/9/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả điện thoại di động nêu trên cho anh T.

Hiện tại, anh T không có yêu cầu gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Tiến M.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Wave S, màu đỏ-đen-xám, biển số 61S – 1380, quá trình điều tra xác định xe trên do ông Nguyễn Ngọc Q đứng tên trên Giấy chứng nhận đăng ký xe. Ông Q cho M mượn xe để làm phương tiện đi học (ông Q là bác của M), sau đó M sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản ông Quý không biết. Ngày 24/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã lập biên bản giao trả xe mô tô nêu trên cho ông Q.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, số kiểu máy SM-J730G là phương tiện Ngô Tiến M sử dụng thực hiện hành vi phạm tội nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển điện thoại nêu trên đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một để đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Cáo trạng số 57/CT-VKSTDM ngày 20/02/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Tiến M về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Tiến M từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết

- Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7, số kiểu máy SM-J730G là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và không có ý kiến tranh luận; trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tiến M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 24/8/2023 đến ngày 30/8/2023, bị cáo Ngô Tiến M đã thực hiện hành vi gian dối để chiếm đoạt 02 (hai) điện thoại di động trên địa bàn phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

- Vụ thứ 1: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 24/8/2023, tại quán cà phê V, địa chỉ đường D, khu dân cư P, khu phố 4, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo M sử dụng hình ảnh đã chuyển tiền trong ứng dụng M (là ứng dụng ảo, không có chức năng chuyển tiền thật) để giả vờ đã chuyển tiền thanh toán và chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max, 128 GB, màu vàng, trị giá 25.300.000 đồng (hai mươi lăm triệu ba trăm nghìn đồng) của bị hại Nguyễn Quốc T.

- Vụ thứ 2: Khoảng 12 giờ ngày 30/8/2023, tại tại quán cà phê Y, địa chỉ đường N, khu phố 9, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương, bị cáo M cũng sử dụng phương thức và thủ đoạn như trên đã chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 14 Pro Max 128 GB, màu trắng, trị giá 25.500.000 đồng (hai mươi lăm triệu năm trăm nghìn đồng) của bị hại Nguyễn Hoàng T.

Tổng trị giá tài sản mà bị cáo M đã chiếm đoạt của 02 bị hại trên là 50.800.000 đồng (năm mươi triệu tám trăm nghìn đồng). Nên hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại nơi bị cáo gây án. Bị cáo ý thức được việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng được quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả; tài

sản đã được thu hồi và giao trả cho bị hại; bị hại có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có ông nội tên Ngô Mai K và bà Nội tên Hàn Thị V được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba (bị cáo là sinh viên Trường Đại Học T). Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với điện thoại di động hiệu Samsung J7, số kiểu máy SM-J730G là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố bị cáo Ngô Tiến M phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Tiến M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét giải quyết.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động đã qua sử dụng hiệu Samsung J7, số kiểu máy SM-J730G, thân vỏ và màn hình bị trầy nhiều (không kiểm tra chi tiết tình trạng hoạt động).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 076.24 ngày 21/02/2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

4. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Ngô Tiến M phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày

kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Sinh